TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2020/HSST
Ngày: 31/08/2020.
Về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Việt Hùng.**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thanh Huyền.**

Bà **Đào Thị Bích Ngọc.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Ngọc Tiến** – Thư ký.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông **Lê Khắc Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2020, tại Toà án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2020/QĐXX-HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo: Họ tên: Đào Minh D. -Sinh năm 1963; HKTT: 144B Phố Ph., Phường Ph., Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Sống lang thang; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/10; Con ông: Đào Văn T. (đã chết) và con bà: Trần Thị T2. (đã chết); Theo danh chỉ bản số 106 lập ngày 14 tháng 02 năm 2020 của công an quận Tây Hồ thì tiền án: Bản án số 154 HSST ngày 29/04/1992, TAND quận Hoàn Kiếm - Hà Nội, xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" - Đã được xóa án tích. Bản án số 502/1995/HSST ngày 17/11/1995, Tòa án ND quận Hai Bà Trưng xử phạt 10 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", bản án phúc thẩm số 61/HSPT ngày 02/2/1996, TAND TP Hà Nội y án sơ thẩm - đã được xóa án tích. Bản án số 1807/HSST, ngày 24.11.1999, TAND TP Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" - Án phí HSST 50.000 đồng, phạt tiền 20.000.000 đồng. Ra trại ngày 21.12.2004. Chưa thi hành khoản: Án phí HSST 50.000 đồng và phạt tiền 20.000.000 đồng - Chưa được xóa án tích; Bản án 124/2012/HSST ngày 30/05/2012, TAND Thị xã Sơn Tây, xử phạt 24 tháng tù tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ra trại ngày 16.10.2013. Đã được xóa án tích; Bản án 05/2015/HSST ngày 22.01.2015, TAND TP. Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ra trại ngày 01.03.2017. Đã được xóa án tích.

Bị bắt quả tang ngày 06/02/2020, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà nội - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h45’ ngày 06.02.2020, Đào Minh D. đang ngồi uống nước tại quán nước trên khu vực Hồ Ba Mẫu, Đống Đa, Hà Nội thì có điện thoại Số 0363920484 của L. là nam giới (quen biết xã hội gọi D. bằng chú) hỏi mua 01 gam ma túy đá. D. báo giá 01 gam ma túy đá là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) L. đồng ý và bảo D. mang ma túy lên khu vực 493 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội giao cho L.. D. đồng ý (Trong người D. lúc này đã có sẵn 02 túi nilon ma túy đá D. mua từ ngày 03/02/2020 của một người phụ nữ tên Th. ở khu vực quán nước số 1 Trần Quý Cáp, Đống Đa, Hà Nội với giá bảy trăm nghìn đồng). D. đã sử dụng một ít còn lại D. bọc 02 túi nilon ma túy đá vào giấy bạc và để vào túi áo khoác bên trái D. đang mặc).

Sau đó D. điều khiển xe máy Honda Wave Blade BKS: 29H1 – 846.56 đi đến điểm hẹn với L.. Khi D. đi đến trước số 489 Âu Cơ, phường Nhật Tân thì D. dừng xe và lấy điện thoại gọi cho L. cùng lúc đó tổ công tác Công an phường Nhật Tân đi tới yêu cầu kiểm tra hành chính.

Quá trình kiểm tra D. không xuất trình được giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân đồng thời D. tự tay lấy từ trong túi áo khoác bên trái ra 01 gói giấy bạc bên trong có 02 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và tự khai nhận đó là ma túy đá của D. mang lên khu vực 493 Âu Cơ, Nhật Tân để bán cho L.. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật đưa D. cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để làm rõ.

Công an thu giữ của D. vật chứng, tài sản:

- Mét gói giấy bạc bên trong có 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng.

- Một điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng.

- Một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade đeo BKS: 29.H1 – 846.56 có SK: 163987 và SM: 0716525.

- Một Hộ chiếu mang tên Đào Minh D..

Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định về chất, và khối lượng tinh thể mầu trắng thu giữ của D. khi bắt quả tang. Bản kết luận giám định số 1103 /KLGĐ – PC09, Ngày 12 tháng 02 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội, có kết quả: “Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, Khối lượng: 0,952 gam”.

Cơ quan điều tra xác định D. không có chỗ ở cố định, sống lang thang nên không có căn cứ để cơ quan điều tra thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với D..

Kiểm tra điện thoại của D. có thông tin liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của D.. Xét nghiệm nước tiểu của D. cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine.

Đối với người phụ nữ tên Th. bán ma túy cho D. tại Khu vực quán nước Số 1 Trần Quý Cáp, Phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội. Do D. không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của Thủy ở đâu. Do đó không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng tên L., D. khai là nam giới (gọi D. bằng chú xã hội. D. không biết địa chỉ cụ thể nhà L. ở đâu), do đó không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Đối với số tài sản thu giữ của D. gồm: Một điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng; Một xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade BKS: 29H1–846.56 có số khung: 163987 ; Số máy: 0716525. D. khai nhận số tài sản trên là của D. do lao động tự do mà có được. Khoảng 01 tháng trước D. có mua 01 chiếc xe máy trên của một người đàn ông lạ mặt tại khu vực chợ xe máy Dịch Vọng với giá 14.800.000đ (Mười bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Toàn bộ giấy tờ mua bán và giấy đăng ký chiếc xe máy trên D. đã nhờ một người bạn tên H. (D. không biết địa chỉ cụ thể nhà H. ở đâu) mang đi cầm cố lấy 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Qua xác minh xác định chủ sở hữu đứng tên chiếc xe máy trên là chị Phạm Minh Tr., (Sinh năm 1992 - HKTT 107 Cxx Phường M., Hoàng Mai, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra chị Tr. khai nhận vào khoảng đầu tháng 07.2017 chị Tr. có mua 01 chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ có số khung: RLHJF5819GY251933; Số máy: JF66E0251960, tại một cửa hàng mua bán xe máy ở khu vực Phố Trường Chinh với giá là 35.000.000 đồng (Ba mươi năm triệu đồng). Sau đó chị Tr. mang chiếc xe máy trên đi đăng ký mang tên Phạm Minh Tr. và chiếc xe máy đeo BKS: 29.H1 - 846.56. Hiện tại chị Tr. vẫn đang sử dụng chiếc xe máy trên để đi lại.

Việc công an quận Tây Hồ thu giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade đeo BKS: 29.H1 - 846.56 có SK: 163987 và SM: 0716525, có cùng biển kiểm soát 29H1 - 846.56 với chiếc xe Honda Vision chị Tr. đang sử dụng chị Tr. không biết và không có yêu cầu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1412/KL-PC09-Đ3 ngày 28/02/2020 kết luận số khung, số máy chiếc xe trên là nguyên thủy. Qua tra cứu xe không có dữ liệu trong xe tang vật. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo chiếc xe máy trên, đến nay chưa có ai đến liên hệ để làm việc.

Tại cơ quan điều tra bị can Đào Minh D. đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của D. phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 18/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Đào Minh D. phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Tây Hồ giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Đào Minh D. từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao niêm phong có chữ ký của bị cáo Đào Minh D. và giám định viên bên trong có 0,952 gam Methaphetamine tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade có SK: 163987 và SM: 0716525 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 6 tháng, hết thời hạn này nếu không xác định được chủ sở hữu thì sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 01 hộ chiếu mang tên Đào Minh D..

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định có tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là khoảng 16h15 ngày 06.02.2020, tại khu vực trước cửa nhà 493 Âu Cơ, thuộc phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Đào Minh D. có hành vi mang trái phép trong người 0,952 gam Methaphetamine để bán trái phép cho một đối tượng tên L.. Khi D. chưa kịp giao hàng cho L. thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Minh D. phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma tuý là một hiểm hoạ mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khoẻ và kinh tế gia đình, làm huỷ hoại nhân cách con người và phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Ma tuý là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa.Vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã phạm tội, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Với những phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 05 tiền án đã được xóa án tích trong đó bản án số 1807/HSST, ngày 24.11.1999, TAND TP Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Án phí HSST 50.000 đồng, phạt tiền 20.000.000 đồng. Ra trại ngày 21.12.2004. Chưa thi hành khoản: Án phí HSST 50.000 đồng và phạt tiền 20.000.000 đồng nên lần này bị cáo phạm tội là tái phạm, là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải - đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao niêm phong có chữ ký của bị cáo Đào Minh D. và giám định viên bên trong có 0,952 gam Methaphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade đeo BKS: 29.H1 – 846.56 có SK: 163987 và SM: 0716525, có cùng biển kiểm soát 29H1 - 846.56 với chiếc xe Honda Vision chị Tr. đang sử dụng, nên chiếc biển số xe BKS: 29.H1 – 846.56 đeo ở xe Honda Wave Blade được xác định là giả, cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo chiếc xe máy Honda Wave Blade có SK: 163987 và SM: 0716525, đến nay chưa có ai đến liên hệ để làm việc. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 6 tháng, hết thời hạn này nếu không xác định được chủ sở hữu thì sẽ được xác định là của bị cáo và áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 hộ chiếu mang tên Đào Minh D. thì trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đào Minh D. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đào Minh D. 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên có chữ ký của Đào Minh D. và chữ ký của giám định viên, được đóng dấu của CQĐT; 01 BKS 29.H1 – 846.56.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra imei.

01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Blade có SK: 163987 và SM: 0716525 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 6 tháng, hết thời hạn này nếu không xác định được chủ sở hữu thì sẽ được xác định là của bị cáo và áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 01 hộ chiếu mang tên Đào Minh D..

Số tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao vật chứng ngày 10/08/2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ;
- Công an quận Tây Hồ;
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Việt Hùng